TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯƠNG SƠN** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 27/2023/QĐST-HNGĐ	*Hương Sơn, ngày 19 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 28/2023/TLST-HNGĐ, ngày 30 tháng 5 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Mai T, sinh năm: 2001. Nơi cư trú: Thôn C, xã K, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Anh Uông Xuân D, sinh năm: 1989. Nơi cư trú: Thôn C, xã K, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 147; Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, khoản 1 Điều 81; khoản 1 khoản 3 Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2023;

- Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Mai T và anh Uông Xuân D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ con chung:* Chị Nguyễn Thị Mai T và anh Uông Xuân D thống nhất quá trình sống chung chị T, anh D có 01 người con chung, cháu Uông Tuệ M, sinh ngày 26/3/2022. Chị Nguyễn Thị Mai T trực tiếp nuôi dưỡng

cháu Uông Tuệ M đến 18 tuổi. Anh Uông Xuân D không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh Uông Xuân D có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Chị Nguyễn Thị Mai T và anh Uông Xuân D thống nhất chị T, anh D không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị Mai T tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí thuận tình ly hôn nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006438, ngày 30/5/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Trả lại cho chị Nguyễn Thị Mai T 150.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THA dân sự huyện H;
- UBNND xã K;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Dung

.